TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2023/DS-PT
Ngày: 20/9/2023
V/v "tranh chấp chia di sản thừa kế"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm.

Các Thẩm phán: Ông Phan Minh Dũng

Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Duy Phương là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 06/2023/TBTL-DS ngày 30 tháng 01 năm 2023 về việc tranh chấp chia di sản thừa kế.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 09/2022/DS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định bị kháng nghị. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2897/2023/QĐ-PT ngày 25 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Tuyết M, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn Bình Đức, xã CT, huyện PC, tỉnh BĐ (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn C, sinh năm 1964; nơi cư trú: Khu vực Vĩnh Phú, phường NT, thị xã AN, tỉnh BĐ (có mặt).

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Khu vực Vĩnh Phú, phường NT, thị xã AN, tỉnh BĐ (có mặt).

2. Bà Trần Thị L, sinh năm 1964; nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn Tân Sơn, huyện NS, tỉnh NT (có mặt).

3. Chị Trần Thị Nh, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn Bình Đức, xã CT, huyện PC, tỉnh BĐ (có mặt).

- Viện kiểm sát kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Trần Thị Tuyết M trình bày:

Cụ Trần L (chết năm 2002) có hai người vợ là cụ Đỗ Thị T (chết năm 2008) và cụ Phan Thị Ngh (chết năm 1983). Cụ L và cụ T có ba người con chung ông Trần Văn Ch, bà Trần Thị Tuyết M và ông Trần Đình Th (ông Th chết khi chưa có vợ con). Cụ Trần L và cụ Phan Thị Ngh có 01 người con là bà Trần Thị L.

Khi còn sống cụ L và cụ T tạo lập được nhà, đất ở số thửa 338, tờ bản đồ số 56 với diện tích 437,4m^2 tại thôn Bình Đức, xã Cát Tân, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định, đã được Nhà nước thu hồi 76,5m^2 (phần đất thu hồi các anh, chị em trong gia đình đã chia xong), diện tích còn lại là 360,9m^2 có giá trị 5 tỷ đồng. Cụ L, cụ T chết không để lại di chúc.

Nay bà Trần Thị Tuyết M yêu cầu chia di sản thừa kế của cụ L, cụ T theo pháp luật, bà M xin nhận hiện vật và thanh toán giá trị kỷ phần thừa kế cho các đồng thừa kế.

Bị đơn ông Trần Văn Ch trình bày:

Ông thống nhất như trình bày của nguyên đơn về quan hệ huyết thống, thời gian chết của cha, mẹ và di sản cha, mẹ để lại. Ông cũng thống nhất diện tích đất và phần đất bị thu hồi như bà M đã trình bày.

Về diện tích đất đã thu hồi ông đã chia đều cho hai em của ông là bà Trần Thị Tuyết M và bà Trần Thị L; riêng phần đất và nhà còn lại ông đã tu sửa hết 300.000.000đồng để thờ cúng ông bà nên ông không đồng ý chia thừa kế theo yêu cầu của bà M

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Ltrình bày:

Về quan hệ huyết thống cũng như người để lại di sản bà thống nhất như lời trình bày của nguyên đơn. Phần di sản của cụ L cụ T để lại không có di chúc, bà L không đồng ý chia. Nếu theo quy định pháp luật phải chia thì phần bà được nhận, bà xin nhận và cho lại ông Trần Văn Ch để ông Ch thờ cúng ông bà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà là vợ của ông Trần Văn Ch. Bà thống nhất như lời trình bày của ông Chi. Bà và ông Ch đã sửa lại ngôi nhà của cha, mẹ ông Ch để lại hết 300.000.000đồng. Nếu bà Trần Thị Tuyết M yêu cầu chia di sản thừa kế thì phải trả lại cho vợ chồng bà số tiền đã sửa chữa nhà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Nh trình bày:

Chị là con của ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị H. Chị ở ngôi nhà hiện nay bà M và cha chị ông Trần Văn Chđang tranh chấp từ năm 2012 cho đến nay để buôn bán. Ngoài ra, chị có một ngôi nhà khác ở Khu vực Vĩnh Phú, phường Nhơn

Thành, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định. Từ khi chị về ở cho đến nay chị không có tu bổ gì trong ngôi nhà.

Bản án dân sự sơ thẩm số 09/2022/DS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định. Tuyên xử:

1. Bà Trần Thị Tuyết M được hưởng quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất tại thửa đất số 338, tờ bản đồ số 56, với diện tích 360,9m^2 tại thôn Bình Đức, xã Cát Tân, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

2. Buộc bà Trần Thị Tuyết Mcó nghĩa vụ thanh toán cho:

- Ông Trần Văn Ch 2.036.666.666 đồng (hai tỷ không trăm ba mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi sáu đồng)

- Bà Trần Thị L 816.666.666đồng (tám trăm mười sáu triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi sáu đồng).

- Ông Trần Văn Ch và bà Nguyễn Thị H 5.000.000đồng (năm triệu đồng).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí dân sự sơ thẩm, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 24/11/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 757/QĐKNPT-VKS, kháng nghị phúc thẩm đối với Bản án số 09/2022/DS-ST ngày 26/10/2022 của Toà án nhân dân huyện Phù Cát đề nghị sửa bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định giữ nguyên quyết định kháng nghị.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nôi dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Trần Văn Ch, bà Nguyễn Thị H và chị Trần Thị Nh không đến tòa theo giấy triệu tập của Tòa án để Tòa án thực hiện các thủ tục tố tụng và phiên tòa sơ thẩm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã trực tiếp thực hiện việc niêm yết công khai các văn bản tố tụng cho ông Chi, bà Hồng, chị Nh. Tuy nhiên, theo tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thể hiện, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ thực hiện việc niêm yết công khai các văn bản tố tụng tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường tại nơi cư trú của đương sự nhưng không có văn bản thể hiện

việc niêm yết tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cát và niêm yết tại nơi cư trú của ông Ch, bà H, chị Nh là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự về Thủ tục niêm yết công khai.

[1.2] Ngoài ra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị Lvắng mặt tại các phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng trong hồ sơ vụ án không thể hiện việc cấp, tống đạt, thông báo cho bà L các văn bản tố tụng của Tòa án theo đúng quy định tại Điều 178, Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm, các đương sự đều thống nhất quan hệ huyết thống, thời gian chết của cụ Trần L và cụ Đỗ Thị T, cụ L chết trước cụ T. Di sản của cụ T, cụ L để lại là nhà và đất ở thuộc thửa số 338, tờ bản đồ số 56, với diện tích 360,9m^2 tại thôn Bình Đức, xã Cát Tân, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định. Tuy nhiên, khi chia di sản thừa kế của cụ Trần L, Tòa sơ thẩm chỉ chia kỷ phần thừa kế cho ông Trần Văn Ch, bà Trần Thị Tuyết M, bà Trần Thị Lmà không chia kỷ phần thừa kế cho cụ Đỗ Thị T là không đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 651 Bộ luật dân sự năm 2015, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Ch, bà M là con của cụ T

[2.2] Ngoài ra, tại mục 4 phần " Nhận định của Tòa án" của Bản án dân sự sơ thẩm, Tòa sơ thẩm xác định công sức giữ gìn, tôn tạo di sản cho ông Trần Văn Ch là 95.000.000đồng nhưng không nói rõ căn cứ để tính ra khoản tiền này và tại phần "Quyết định" của Bản án dân sự sơ thẩm không tuyên buộc ai là người phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền nêu trên cho ông Chlà không đúng theo quy định tại Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 658 Bộ luật dân sự, làm ảnh hưởng trực tiếp đền quyền và lợi ích của ông Ch và quyền kháng cáo của các đương sự.

[2.3] Mặt khác, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thể hiện: Tại đơn xin xác nhận quyền sở hữu ngày 02/3/1994 của cụ L và cụ T ghi rõ họ và tên những người có liên quan đến quyền sở hữu ngôi nhà là cụ Đỗ Thị T và ông Trần Văn Ch. Ông Ch cũng là người sửa chữa xây dựng lại ngôi nhà trên thửa đất đang tranh chấp, con gái ông Ch là chị Trần Thị Nh hiện nay đang quản lý, sử dụng nhà và đất nêu trên. Ngoài ra, tại biên bản lấy lời khai ngày 16/9/2020, bà Trần Thị Lđồng ý để lại kỷ phần thừa kế bà được hưởng cho ông Ch. Như vậy, ông Chđược hưởng ba kỷ phần thừa kế đó là: Kỷ phần thừa kế ông Ch được hưởng theo pháp luật, kỷ phần thừa kế của bà L cho lại ông Ch và phần bảo quản, giữ gìn di sản ông Ch được hưởng tương đương với một kỷ phần thừa kế mà những người thừa kế được hưởng. Từ những căn cứ nêu trên, lẽ ra Tòa án cấp sơ thẩm phải xem xét giao hiện vật là nhà đất cho ông Ch và buộc ông Ch phải thối lại giá trị kỷ phần thừa kế cho bà M là phù hợp với thực tế nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại tuyên giao nhà và đất cho bà M và buộc bà M thối lại giá trị là chưa phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm thủ thục niêm yết công khai, đồng thời có những sai sót như đã phân tích tại mục [2.1], mục [2.2] và mục [2.3] làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự và quyền

kháng cáo của đương sự mà tại phiên tòa phúc thẩm không thể bổ sung được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định. Căn cứ vào Điều 310 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 09/2022/DS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định đã xét xử về "Tranh chấp chia di sản thừa kế" giữa nguyên đơn ông bà Trần Thị Tuyết M với bị đơn ông Trần Văn Ch và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Phù Cát giải quyết lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 308 và Điều 310, Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

1. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 09/2022/DS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định đã xét xử về "Tranh chấp chia di sản thừa kế" giữa nguyên đơn bà Trần Thị Tuyết M với bị đơn ông Trần Văn Ch và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác.

2. Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng được xác định lại khi giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

4 . Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND huyện Phù Cát;
- Chi cục THADS Phù Cát;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Thắm